|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY HẬU GIANG****\***Số -BC/TU *Dự thảo* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Hậu Giang, ngày tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 102**-**KL/TW ngày 22/9/2014**

**của Bộ Chính trị khóa XI về hội quần chúng**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 277-KH/TU, ngày 17/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 102-KL/TW của Bộ Chính trị về hội quần chúng *(viết tắt là Kết luận 102-KL/TW)*, Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 102**-**KL/TW**

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC QUÁN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN**

**1. Đặc điểm tình hình**

Tỉnh Hậu Giang hiện có 02 thành phố, 01 thị xã, 05 huyện, với 75 xã, phường, thị trấn, dân số 729.888 người; có 99 tổ chức hội; trong những năm qua thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác hội, tỉnh tạo điều kiện cho các hội hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hội.

Hoạt động của các hội quần chúng bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; các hội luôn nêu cao tính gương mẫu, làm nòng cốt trong tuyên truyền vận động, tập hợp hội viên tham gia thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, hộ nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

**2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận 102**-**KL/TW**

***2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ở các cấp***

Tỉnh ủy tổ chức triển khai, quán triệt Kết luận số 102-KL/TW cho các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Chỉ đạo các huyện, thị, thành ủy tổ chức triển khai cho các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện, các chi, đảng bộ trực thuộc cấp huyện; các xã, phường, thị trấn lồng ghép tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy cho các chi bộ và đảng viên, kết quả, triển khai trong cán bộ, đảng viên đạt tỷ lệ 97,9%.

***2.2. Việc xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản của địa phương, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 102-KL/TW***

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 1082-CV/TU ngày 27/11/2014 về việc triển khai, quán triệt thực hiện Kết luận số 102-KL/TW *(Công văn số 1082-CV/TU*). Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy các huyện, thị, thành ủy, xã, phường, thị trấn, các hội quần chúng xây dựng văn bản thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, Công văn số 1082-CV/TU.

***2.3. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kết luận số 102-KL/TW***

Trong quá trình kiểm tra việc thực hiện nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng, các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể lồng ghép kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, Công văn số 1082-CV/TU và các văn bản có liên quan đến các hội quần chúng. Qua đó, kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các địa phương, đơn vị khắc phục những hạn chế, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN**

**1. Thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng**

***1.1. Về tổ chức:***

Tổng số hội trên địa bàn 99 hội, có 171 người hoạt động, trong đó cấp tỉnh: 40 hội (có 13 tổ chức hộitheo Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 12/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang[[[1]](#footnote-1)], tổng số người làm việc được giao trong năm 2024 là 98 người). Cấp huyện, xã: 59 hội, (có 28 hội Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 12/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, tổng số người làm việc được giao trong năm 2024 là 73 người).

Hội quần chúng khác: Tổng số hội quần chúng khác trên địa bàn được phép thành lập là 57 hội; trong đó, hội có phạm vi hoạt động cấp tỉnh là 26 Hội; hội có phạm vi hoạt động cấp huyện là 31 hội.

Tổng số hội viên trong toàn tỉnh là 440.977 hội viên.

***1.2. Về hoạt động:***

Hiện nay, các hội quần chúng trên địa bàn tỉnh đang hoạt động đúng theo tôn chỉ, mục đích, Điều lệ hội và theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí, tuân thủ pháp luật. Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho các hội hoạt động căn cứ vào lĩnh vực hoạt động, thực hiện nhiệm vụ cụ thể do cơ quan có thẩm quyền giao chủ yếu hỗ trợ kinh phí đối với Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Các tổ chức hội trên địa bàn tỉnh luôn quan tâm tổ chức tuyên truyền và vận động hội viên thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua; thường xuyên nắm tình hình tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của hội viên để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết kịp thời phù hợp với tình hình của địa phương; thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên và quần chúng Nhân dân; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát và phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của địa phương, qua đó có nhiều ý kiến góp ý xây dựng đảng, chính quyền, cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**2. Kết quả công tác triển khai trong các hội quần chúng**

Sau khi được triển khai quán triệt Kết luận số 102-KL/TW, các hội quần chúng cấp tỉnh đã lồng ghép tổ chức triển khai quán triệt Kết luận số 102-KL/TW và Công văn số 1082-CV/TU cho cán bộ các hội, hoạt động của các hội từng bước được đổi mới nội dung, phương thức, bám sát vào tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của hội; từng bước thực hiện tốt nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động; phát huy tốt vai trò trong việc tập hợp, đoàn kết, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên.

**3. Công tác quản lý Nhà nước đối với hội quần chúng**

Các cấp chính quyền duy trì làm việc định kỳ với các hội quần chúng để nghe báo cáo kết quả hoạt động, những hạn chế, khó khăn và đề xuất, kiến nghị; qua đó kịp thời giải quyết các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc; phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy định hướng, chỉ đạo hoạt động và kiểm tra tình hình hoạt động của các hội quần chúng.

Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo liên quan đến hoạt động, quản lý, tổ chức, cán bộ hội các cấp[[[2]](#footnote-2)]. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các hội, phân công cán bộ chuyên trách có năng lực và chuyên môn trực tiếp theo dõi tổ chức, hoạt động của các hội; thường xuyên quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các hội hoạt động hiệu quả; hàng năm có hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các hội đặc thù; tỉnh đã bố trí trụ sở làm việc chung trang bị đầy đủ điều kiện làm việc cho các hội đặc thù cấp tỉnh[[[3]](#footnote-3)]; quan tâm bố trí phòng làm việc, phương tiện làm việc cho các hội cấp huyện và cấp xã.

Chỉ đạo các sở, ngành liên quan đến chuyên môn của các hội trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ các hội hoạt động hiệu quả theo Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 12/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; thực hiện đúng quy trình, thủ tục pháp lý về thành lập, sáp nhập các hội; chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho các hội tham gia thực hiện các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**4. Kết quả hoạt động của các hội quần chúng**

***4.1. Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nghiệp vụ cho hội viên:***

Trong những năm qua, các hội thường xuyên quan tâm tổ chức tuyên truyền về các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho hội viên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng giúp hội viên dễ dàng tiếp cận các thông tin tuyên truyền. Cụ thể: đã tổ chức 652 cuộc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 9.649 lượt người tham dự; cấp phát 1.400 quyển sách Luật, 80.000 tờ rơi, tờ gấp tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật mới; tư vấn 3.567 trường hợp, yêu cầu trên các lĩnh vực khiếu nại về đất đai, dân sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, trợ giúp pháp lý 32 trường hợp,… Qua đó giúp hội viên, nhân dân hiểu rõ và thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội.

***4.2. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội:***

Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức hội hoạt động trên địa bàn tỉnh, nhất là các hội được giao hoạt động gắn liền với nhiệm vụ quản lý nhà nước luôn quan tâm thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, cung cấp dịch vụ công và tích cực tham gia thực hiện các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu. Tham gia hòa giải thành, đạt tỷ lệ trên 90% trở lên; các hội cấp tỉnh tiếp nhận và đề xuất xử lý tổng số 342 đơn khiếu nại, tố cáo; tham dự 581 phiên họp đối thoại với công dân, 01 cuộc đối thoại trực tiếp với Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tham gia giải quyết 625 vụ việc.

***4.3. Tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước:***

*- Trong lĩnh vực giảm nghèo; lĩnh vực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh:* Các cấp hội tích cực tham gia công tác giảm nghèo, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; vận động, quyên góp và phối hợp với các nhà hảo tâm, mạnh thường quân, công ty tổ chức nhiều chương trình có ý nghĩa như: thực hiện Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” qua 10 năm trợ giúp 17.163 lượt đối tượng khảo sát, trị giá hơn 34 tỷ đồng; chương trình “Khát vọng sống”, “Cảm thông và chia sẻ” đã tư vấn khám chữa bệnh, tiếp sức đến trường, xây dựng sửa chữa nhà, hỗ trợ vốn sinh kế, cho 148 cảnh đời từng bước ổn định cuộc sống, người bệnh được tư vấn điều trị, các em nhỏ được học hành, xây dựng cuộc sống an cư, vươn lên thoát nghèo bền vững với tổng trị giá hơn 14,6 tỷ đồng; vận động xây dựng, sửa chữa 3.119 căn nhà tình nghĩa, tình thương.

*- Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo:* Các Hội quần chúng đã tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội thông qua việc thực hiện Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25 tháng 03 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030” và Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 06 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030”. Phối hợp vận động toàn dân tham gia các chương trình hỗ trợ giáo dục trong và ngoài nhà trường như: “Tiếp sức cho em đến trường”; “Chắp cánh ước mơ”, “Khuyến học, khuyến tài vì ngày mai tươi sáng”,... đã giúp cho những học sinh nghèo, được cắp sách đến trường, hạn chế tình trạng lưu ban, bỏ học, góp phần củng cố và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục ở các bậc học. Tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh tích cực tham gia “Ngày hội toàn dân đưa trẻ em đến trường”; vận động học sinh đi học đúng độ tuổi, không bỏ học, giảm tỷ lệ học sinh lưu ban, phòng chống các tệ nạn xã hội góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đã khen thưởng, hỗ trợ 124.561suất học bỗng, cho học sinh nghèo, học sinh học giỏi, giáo viên dạy giỏi, có hoàn cảnh khó khăn với tổng trị giá 140.457.182.000 đồng; số gia đình học tập đăng ký: 113.453/151.530, đạt tỷ lệ 74,87%; số dòng họ học tập đăng ký: 375/648, đạt tỉ lệ 57,87 %; số Cộng đồng học tập ấp, khu vực, tổ dân phố đăng ký: 397/397, đạt tỷ lệ 100%; số Đơn vị học tập đăng ký: 515/565, đạt tỷ lệ 91,53%.

*- Trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân:* Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành thực hiện tốt công tác khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, cấp phát thuốc miễn phí cho gia đình chính sách, người nghèo, tặng xe lăn, xe lắc, hiến máu. Kết quả, 10 năm vận động, tiếp nhận đều vượt chỉ tiêu đề ra, với lượng máu tiếp nhận 100.045 đơn vị máu, trị giá trên 31 tỷ đồng; khám bệnh, xem mạch cho 3.500.000 lượt người dân, cấp hơn 15.000.000 thang thuốc nam miễn phí,… đã vận động trợ giúp cho hơn 16 triệu lượt người, trị giá hơn 416 tỷ đồng; các xe chuyển bệnh miễn phí tiếp tục được phát huy, đã chuyển được 22.000 lượt bệnh nhân nghèo trị giá hơn 10 tỷ đồng; Vận động kinh phí nuôi dạy hai nhà trẻ mồ côi Hoa Mai, với tổng trị giá ước tính bao gồm hiện vật quy ra tiền trên 197 tỷ đồng,...

*- Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường:* Hàng năm đều tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 5/6, Ngày Nước Thế giới; Ngày Khí tượng Thế giới; Ngày Quốc tế đa dạng sinh học; Giờ trái đất và Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn với nhiều hoạt động thiết thực như: trồng cây xanh các loại, phát quang bụi rậm, vệ sinh thu gom rác thải, thu gom vỏ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, vớt rác, lục bình trên kênh, rạch khơi thông dòng chảy,…

*- Hoạt động từ thiện, nhân đạo và khắc phục hậu quả thiên tai:* Các cấp Hội trong tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch phòng ngừa ứng phó thảm họa; huy động lực lượng tại chỗ với 3.505 lực lượng (kiện toàn được 85 đội ứng phó thảm họa); hậu cần tại chỗ có 29 tấn gạo, 180 chiếc ghe, 15 xe ôtô, 116 xe môtô có sức chở di dời được 1.600 người, có 170 áo phao cứu sinh; 285 áo phao, 26 bộ túi thuốc thông thường, kịp thời và sẳn sàng ứng phó khi có thiên tai, thạm họa xảy ra; huy động lực lượng ứng phó, giúp 467 hộ gia đình chịu ảnh hưởng của mưa dông, lốc xoáy làm sập và tốc mái 463 căn nhà,... hỗ trợ trị giá 1 tỷ 201 triệu đồng và hơn 1,3 tấn gạo kịp thời cứu trợ cho các hộ bị ảnh hưởng thiên tai. Vận động nguồn lực hỗ trợ thường xuyên hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 với hơn 82.541 phần quà, 65 tấn gạo, 35.000 khẩu trang, 2.684 cục xà phòng và dung dịch sát khuẩn, tặng quần áo cũ, đồ gia dụng... tổng trị giá 26 tỷ 960 triệu đồng;

*- Hoạt động ngoại giao nhân dân và hợp tác quốc tế:* Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác đối ngoại với người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; hơn 10 năm qua, đã kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tài trợ 31 lượt dự án mang lại lợi ích thiết thực cho học sinh, sinh viên, người khuyết tật và người dân trong tỉnh, trị giá các dự án 12,7 tỷ đồng[[[4]](#footnote-4)].

**5. Công tác phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị** - **xã hội với các hội quần chúng**

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các hội quần chúng tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Phối hợp vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước của địa phương; thực hiện các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát động như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Cuộc vận động “Ngày vì Người nghèo”; Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Cuộc vận động “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”; các Chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phong trào vận động nhân dân xây dựng các thiết chế văn hóa, triển khai xây dựng các mô hình ở khu dân cư; phong trào gương người tốt việc tốt; phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; phong trào khuyến học, khuyến tài; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước.

**6. Kinh phí, biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện hoạt động của hội**

Các tổ chức hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, hàng năm được UBND tỉnh cấp hỗ trợ một phần kinh phí bao gồm chi lương và các hoạt động thường xuyên. Lãnh đạo Hội đã chỉ đạo tốt việc thu, chi đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, đảm bảo thanh, quyết toán tài chính đúng quy định.

Lãnh đạo tỉnh rất quan tâm và lắng nghe ý kiến đề xuất, kiến nghị của người làm công tác hội trên địa bàn tỉnh nhằm đưa ra các giải pháp chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về kính phí, biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện hoạt động của các tổ chức hội trên địa bàn tỉnh.

Kịp thời bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các hội quần chúng được Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang[[[5]](#footnote-5)].

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM**

**1. Ưu điểm**

Kết luận số 102-KL/TW được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng trong tỉnh triển khai, quán triệt nghiêm túc; Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng, các hội quần chúng kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 102-KL/TW. Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò đối với hoạt động của các hội quần chúng có sự chuyển biến tích cực; quan tâm thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, các văn bản quy phạm pháp luật và chế độ chính sách đối với các hội quần chúng; thực hiện tốt làm việc định kỳ với các hội quần chúng.

Công tác quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng từng bước có sự đổi mới, chính quyền các cấp kịp thời cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đối với các hội quần chúng. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác hội và các hội quần chúng; công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ của các hội quần chúng được thực hiện thường xuyên; tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí hoạt động, bố trí trụ sở, phương tiện làm việc để các hội hoạt động có hiệu quả.

Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội với các hội quần chúng ngày càng chặt chẽ; chú trọng, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phối hợp.

Các hội quần chúng thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của hội; thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động tập hợp Nhân dân tham gia vào tổ chức hội, bám sát cơ sở, địa bàn dân cư; linh hoạt sáng tạo trong công tác vận động các mạnh thường quân ủng hộ, giúp đỡ cho các hội, hội viên và Nhân dân; các cuộc vận động, phong trào do các hội quần chúng phát động, tham gia được nâng dần chất lượng, bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương; chăm lo tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên và các đối tượng còn khó khăn, yếu thế; công tác phát triển hội viên mới được quan tâm và nâng cao chất lượng và đảm bảo số lượng.

**2. Hạn chế và nguyên nhân**

***2.1. Hạn chế:***

Một số tổ chức hội chưa phát huy hết vai trò, vị trí trong thực hiện nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động từng lúc chưa cao; nội dung, phương thức hoạt động chưa có nhiều đổi mới; công tác tập hợp, quản lý và phát triển hội viên vẫn còn hạn chế.

Từng lúc, từng nơi công tác phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực hội chưa được thường xuyên, chặt chẽ.

***2.2. Nguyên nhân:***

Một số tổ chức hội chưa nghiên cứu sâu các văn bản, quy định, hướng dẫn của cấp trên để xây dựng kế hoạch hoạt động nhằm phát huy vai trò, tiềm năng, thế mạnh của hội, tham gia đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển của hội, của địa phương, của tỉnh.

Số người làm việc trong các hội phần lớn có tuổi đời cao, thực hiện kiêm nhiệm nên trong công tác tham mưu còn hạn chế.

**3. Một số kinh nghiệm**

Các cấp ủy đảng phải thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cấp chính quyền, ban, ngành thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội quần chúng; thực hiện tốt quy chế làm việc định kỳ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW và các văn bản quy phạm pháp luật đối với các hội.

Chính quyền các cấp phải kịp thời cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật đối với các hội quần chúng; các cơ quan chuyên môn phải tích cực tham mưu có hiệu quả cho chính quyền tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng; theo dõi chặt chẽ các hoạt động của các hội.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phải phối hợp chặt chẽ với các hội quần chúng trong tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức đơn vị địa phương; phát huy vai trò tham gia kiểm tra, giám sát của các hội quần chúng thông qua Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể chính trị - xã hội.

Hội quần chúng các cấp phải thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, định hướng hoạt động của hội, chủ động đề ra chương trình phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thật cụ thể, thiết thực, sát với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức hội và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Phải thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động, các phong trào thi đua, phù hợp với từng đối tượng, sát cơ sở; đa dạng, linh hoạt các hình thức vận động các mạnh thường quân và nhà hảo tâm để chăm lo cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế. Kịp thời, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác nhân đạo, xã hội từ thiện.

**Phần thứ hai**

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, QUẢN LÝ CỦA NHÀ NƯỚC**

**ĐỐI VỚI HỘI QUẦN CHÚNG**

**1.** Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục triển khai, quán triệt Kết luận số 102-KL/TW, Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng, Công văn số 1082-CV/TU, Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 12/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang,… nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, nhiệm vụ và tính nhân văn của các hội quần chúng.

**2.** Định kỳ các cấp uỷ làm việc với các hội quần chúng cùng cấp, nghe báo cáo kết quả hoạt động của các hội và những khó khăn, vướng mắc; đề xuất, kiến nghị trong việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, các văn bản của Tỉnh ủy và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của các hội quần chúng.

**3.** Thực hiện tốt công tác quản lý hội theo quy định của pháp luật, đảm bảo hội hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng pháp luật và hiệu quả; kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức các hội; tăng cường công tác phát hiện nhân rộng các mô hình, điển hình tốt.

**4.** Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp chính quyền trong tỉnh tiếp tục cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về hội theo quy định, phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để các hội quần chúng được Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang hoạt động có hiệu quả.

**5.** Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với các hội quần chúng tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, nội dung phù hợp thiết thực với từng đối tượng; đồng thời nắm chắc tình hình, diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, kịp thời đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết kịp thời; phát động thực hiện có hiệu quả các các cuộc vận động, phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Chủ trì phối hợp giữa các tổ chức thành viên và các hội quần chúng thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quy định 124-QĐ/TW ngày 02/02/218 của Ban Bí thư.

**6**. Hội quần chúng các cấp thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, định hướng hoạt động của hội; chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng hội vững mạnh, đoàn kết, tập hợp hội viên đảm bảo chất lượng; kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức hội, hội viên và cộng đồng; đa dạng, linh hoạt các hình thức vận động các mạnh thường quân và nhà hảo tâm để chăm lo cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn do tổ chức hội quản lý; khắc phục tình trạng hoạt động kém hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của hội. Quản lý chặt chẽ các loại sổ sách, tiền quỹ, nguồn vận động của các hội; sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng. Bên cạnh đó, cần phải làm tốt công tác đối ngoại nhân dân, góp phần xây dựng và tăng cường tình hữu nghị hợp tác giữa nhân dân ta với các nước trên thế giới; chú trọng công tác vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc, tích cực tham gia đóng góp xây dựng quê hương, xây dựng đất nước.

**7.** Tập huấn nghiệp vụ, quản lý nhà nước về hội cho lãnh đạo, công chức làm công tác quản lý hội tại các đơn vị, địa phương. Cần quan tâm nhiều hơn về chế độ đào tạo và trẻ hóa lãnh đạo Hội các cấp để nắm bắt kịp thời về công tác pháp luật và công nghệ thông tin, đặc biệt quan tâm bố trí cán bộ phù hợp với nhiệm vụ chức năng của các tổ chức hội để đảm bảo thực hiện có hiệu quả trong công tác chuyên môn.

**8.** Khảo sát, thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình mới, cách làm hay của các hội.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 102-KL/TW của Bộ Chính trị về hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Ban Dân vận Trung ương,- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, - Ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,- Các sở, ban, ngành,- Các huyện, thị, thành ủy và tương đương,- Lưu VPTU.N | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**PHÓ BÍ THƯ**Trần Văn Huyến** |

1. [] Cấp tỉnh: có 13 tổ chức và hoạt động của Hội quần chúng do Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ: Liên minh hợp tác xã, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị, Hội Văn học - Nghệ thuật, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Luật gia, Hội Nhà báo, Hội Nạn nhân chất độc gia cam/Dioxin, Hội Bảo trợ Người khuyết tật - Trẻ mồ côi - Bệnh nhân nghèo, Hội Khuyến học, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật, Ban đại diện Hội người cao tuổi, Hội người mù. Cấp huyện: có 28 tổ chức và hoạt động của Hội quần chúng do Đảng, chính quyền giao nhiệm vụ bao gồm: Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ, Hội Người mù - chất độc da cam - khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em, Ban đại diện người cao tuổi. [↑](#footnote-ref-1)
2. []Quyết định số 46/2011/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của UBND tỉnh Hậu Giang về quy định chế độ thù lao đối với những người đã nghỉ hưu giữ chức danh chuyên trách tại các hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 19/4/2011 của UBND tỉnh Hậu Giang về ban hành danh sách hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi tỉnh; Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh Hậu Giang về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động đến công tác tại các hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh Hậu Giang về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động đến công tác tại các hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/10/2016 của UBND tỉnh Hậu Giang về ban hành danh sách hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Chỉ thị số 1517/CT-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang về nâng cao hiệu quả công tác nhân đạo và hoạt động Chữ thập đỏ trong tình hình mới;… [↑](#footnote-ref-2)
3. [] Bố trí Trụ sở làm việc các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh, với diện tích xây dựng là 2.147m2, tổng mức đầu tư dự án là 54,8 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-3)
4. [] Cụ thể như: vận động Tập đoàn Vingruop hỗ trợ 6 lượt dự án “Hỗ trợ tài chính hàng tháng cho học sinh đến trường” trợ giúp cho 392 lượt học sinh, trị giá 1 tỷ 546 triệu đồng; Tổ chức VNSF (Mỹ) hỗ trợ 20 lượt dự án “Tiếp sức cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được đến trường” trị giá 1 tỷ 286,6 triệu đồng; Tổ chức AAFV (Pháp) tài trợ 01 dự án “xây dựng nhà tình thương” trị giá 123,2 triệu đồng; Hội Hữu nghị - Việt Pháp tài trợ dự án “hỗ trợ tủ, sách thư viện cho học sinh” trị giá 51,6 triệu đồng và 01 dự án “ xây dựng nhà tình thương” trị giá 98,7 triệu đồng; Tổ chức Hope haven internaitional tài trợ 2 lượt dự án “Tặng xe lăn cho người khuyết tật” trao trị giá 1 tỷ 040 triệu đồng; Tỉnh Hội thực hiện 01 dự án “Hỗ trợ vốn sản xuất, chăn nuôi” từ nguồn quỹ nhân đạo tỉnh trị giá 35 triệu đồng; Huyện Hội Phụng Hiệp vận động mạnh thương quân hỗ trợ 01 dự án “Hỗ trợ vốn, con giống cho 30 hộ chăn nuôi gà” trị giá 96 triệu đồng; Tổ chức CMCAS Paris (Pháp) hỗ trợ 01 dự án nhà tình thương và 02 dự án hỗ trợ vốn số tiền 334,3 triệu đồng; hỗ trợ 01 dự án xây dựng trường mẫu giáo 650.000.000đ; Tổ chức HOY&HARMONY WORLD (Hàn Quốc) 01 dự án nhà tình thương 80 triệu đồng; Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam hỗ trợ 01 dự án Tăng cường năng lực của cộng đồng về phòng chống sốt xuất huyết trong bối cảnh biến đổi khí hậu” số tiền 911,9 triệu đồng). [↑](#footnote-ref-4)
5. [] Ủy ban nhân dân tỉnh đã đầu tư xây dựng trụ sở chung cho các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh đưa vào sử dụng từ tháng 8/2018; bố trí xe ô tô cho Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Liên minh hợp tác xã tỉnh, Hội Liên hiệp các tổ chức hữu nghị; cấp huyện bố trí phòng làm việc, máy tính cho các hội,… [↑](#footnote-ref-5)